

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
Yêu cầu đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa (các hàng hóa được đánh giá theo yêu cầu về kỹ thuật tại Chương V Phần 2 của E-HSMT)	- Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa hoàn toàn phù hợp, đáp ứng hoặc cao hơn yêu cầu kỹ thuật quy định tại Chương V Phần 2 của E-HSMT. - Nhà thầu phải có bảng tuyên bố đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, so sánh giữa yêu cầu của E-HSMT và chào kỹ thuật của nhà thầu (thông số kỹ thuật mà nhà thầu chào phải phù hợp với hàng hóa đề xuất chào thầu). Nhà thầu có thể đưa ra các tiêu chuẩn chất lượng, nhãn hiệu hàng hóa, thiết bị, catalogue khác nhưng nhà thầu phải chứng minh cho thấy rằng những thay thế đó vẫn bảo đảm sự tương đương cơ bản hoặc cao hơn so với yêu cầu. Đặc tính thông số kỹ thuật hàng hóa, thiết bị của E-HSMT là yêu cầu tối thiểu. - Nhà thầu phải có văn bản cam kết thiết bị chào thầu phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng (ghi rõ nhãn mác, hãng sản xuất, không vi phạm các quy định về sở hữu trí tuệ, sở hữu nhãn mác của Việt Nam và quốc tế). - Nhà thầu phải cung cấp catalogue/datasheet do nhà sản xuất hoặc nhà phân phối (lưu ý: không phải là hình ảnh) tất cả các loại hàng hóa, thiết bị dự thầu. Thông số trong catalogue phải phù hợp với thông số kỹ thuật thiết bị do nhà thầu đề xuất. - Nhà thầu phải có văn bản cam kết cung cấp các tài liệu chứng minh về tính hợp lệ của hàng hóa thiết bị như sau: + Đối với thiết bị là hàng hóa nhập khẩu, phải có văn bản cam kết cung cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) và giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q). + Đối với vật tư, thiết bị là hàng hóa trong nước, phải có: Văn bản cam kết của nhà thầu về cung cấp phiếu xuất xưởng và giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q).	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc thiếu bất kỳ yêu cầu nào nêu trên	Không đạt

	- Nhà thầu thực hiện sao chép thông số kỹ thuật hàng hóa từ yêu cầu Hồ sơ mời thầu qua Hồ sơ dự thầu để thực hiện chào thầu mà không chứng minh được thông số kỹ thuật của hàng hóa cụ thể đang chào thì Nhà thầu được đánh giá là không đạt	
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	Các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế, cụ thể: - Biện pháp nhập khẩu hoặc sản xuất thiết bị: Có thuyết minh chi tiết, hợp lý và nêu thời gian thực hiện cụ thể. - Biện pháp vận chuyển, đảm bảo chất lượng: Có thuyết minh phương án vận chuyển, phương tiện vận chuyển đến công trường. - Biện pháp bảo quản để đảm bảo về chất lượng của thiết bị trong quá trình vận chuyển. - Phương án tập kết thiết bị và lưu kho tại công trường, chuẩn bị cho công tác thi công lắp đặt. - Biện pháp vận hành chạy thử và hướng dẫn sử dụng: Có biện pháp vận hành chạy thử và hướng dẫn sử dụng.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc thiếu bất kỳ yêu cầu nào nêu trên	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa, thiết bị hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có Bảng tiến độ chi tiết (có sơ đồ hoặc thuyết minh chi tiết, cụ thể), trong đó phải thể hiện rõ các mốc thời gian bắt đầu - kết thúc của từng nội dung công việc, tuy nhiên tổng tiến độ không vượt thời gian thi công theo quy định của E-HSMT (≤ 30 ngày kể cả các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật). Cụ thể: - Thời gian cung ứng hoặc sản xuất hàng hóa, thiết bị và tập kết đến địa điểm lắp đặt. - Thời gian thi công các hệ thống kỹ thuật, lắp đặt hàng hóa, thiết bị tại địa điểm lắp đặt. - Thời gian vận hành, chạy thử hệ thống, nghiệm thu bàn giao.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc thiếu bất kỳ yêu cầu nào nêu trên	Không đạt
4. Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường		
4.1 Khả năng thích ứng về địa lý		

Khả năng thích ứng về địa lý.	Hàng hóa, thiết bị được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý với điều kiện khí hậu Việt Nam.	Đạt
	Hàng hóa, thiết bị được cung cấp không thích ứng về địa lý với điều kiện khí hậu Việt Nam.	Không đạt
4.2 Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết		
Khả năng tác động đối với môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết.	Hàng hóa, thiết bị được cung cấp không có ảnh hưởng, tác động nhiều đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.	Đạt
	Hàng hóa, thiết bị được cung cấp có ảnh hưởng, tác động nhiều đến môi trường và không có đề xuất biện pháp giải quyết.	Không đạt
5. Các yếu tố về điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ		
Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất và tiến độ cung cấp	Nhà thầu có thuyết minh về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Đạt
	Không đáp ứng bất kỳ yêu cầu nào nêu trên	Không đạt
6. Bảo hành		
Thời gian bảo hành (Khuyến khích nhà thầu tăng thời gian bảo hành so với quy định của E-HSMT)	Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng	Đạt
	Không đáp ứng hoặc thiếu bất kỳ yêu cầu nào nêu trên	Không đạt
7. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu và thông tin về quá trình thực hiện hợp đồng từ năm 2023 trở lại đây, tính đến thời điểm đóng thầu.	Nhà thầu có cam kết: Uy tín của nhà thầu về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết: Uy tín của nhà thầu về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Không đạt
KẾT LUẬN:	Tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là đạt	ĐẠT
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	KHÔNG ĐẠT